

YÊU CẦU NGỪNG THUÊ VÀ SỬ DỤNG TỦ/ KẾT AN TOÀN

REQUEST FOR SURRENDER OF HIRING AND USING THE SAFE DEPOSIT BOX

Kính gửi: Ngân hàng TNHH một thành viên United Overseas Bank (Việt Nam) – Chi nhánh Central Plaza (Lê Duẩn) (“Ngân Hàng”)

To: *United Overseas Bank (Vietnam) Limited – Central Plaza (Le Duan) Branch (the “Bank”)*

Địa chỉ: Basement, ground and mezzanine, Central Plaza Building, No. 17 Le Duan Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Address: *Tầng hầm, tầng trệt và tầng lửng, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Ngày/ Date: _____

YÊU CẦU/ YOUR INSTRUCTIONS

Tôi/ Chúng tôi, bằng văn bản này, yêu cầu ngừng thuê và sử dụng tủ/kết an toàn (“Ngăn Tủ”) tại Ngân Hàng với các thông tin như sau:
I/ we hereby request to surrender the hire and use of safe deposit box (the “SDB”) at the Bank, with following information:

- Ngăn tủ thuê số/ *Hired SDB number:* _____
- Ngày ngưng sử dụng Ngăn Tủ/ *SDB surrender date:* _____
- (Các) chìa khóa đã được hoàn trả với chìa khóa số/ *Key(s) returned with key numbers:* _____ & _____

Tôi/ Chúng tôi, (những) người ký tên dưới đây, bằng văn bản này, xác nhận rằng tôi/ chúng tôi đã nhận lại đầy đủ và toàn bộ tài sản trong Ngăn Tủ nêu trên và hoàn toàn tự chịu trách nhiệm việc kiểm tra tài sản của mình trước khi hoàn trả Ngăn Tủ và (các) chìa khóa tương ứng cho Ngân Hàng. Tôi/ chúng tôi xác nhận và bảo đảm rằng những tài sản này là tài sản duy nhất có trong Ngăn Tủ, và kể từ ngày của văn bản này, tôi/ chúng tôi sẽ không có bất kỳ khiếu nại nào đối với Ngân Hàng liên quan đến Ngăn Tủ.

I/ We, the undersigned hereby confirm that I/ we fully and entirely received all the items found in the SDB and I/ we am/ are full responsible to check my/ our own assets before returning the SDB as well as the relevant key(s) to the Bank. I/ we confirm and warrant that all the aforesaid items are the only contents in the SDB, and as from the date of this request, I/ we have no further claim whatsoever against the Bank in connection with the SDB.

Tên khách hàng <i>Customer name</i>	Thẻ căn cước/Thẻ căn cước công dân /Hộ chiếu <i>ID card/Citizen identity card/ Passport</i>	Chữ ký <i>Signature</i>

PHÂN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/ FOR BANK USE ONLY

Được làm chứng bởi (*) <i>Witnessed by</i>		Được thực hiện bởi (**) <i>Processed by</i>		Được phê duyệt bởi <i>Approved by</i>	
Chữ ký & Họ tên <i>Signature & Name</i>	Ngày <i>Date</i>	Chữ ký & Họ tên <i>Signature & Name</i>	Ngày <i>Date</i>	Chữ ký & Họ tên <i>Signature & Name</i>	Ngày <i>Date</i>

Ghi chú/ Notes:

(*) Nhân viên làm chứng: cùng khách hàng mở Ngăn Tủ, và xác nhận Ngăn Tủ trả lại hoàn toàn trống.
Witnessing staff: who was accompanied by the customer(s) to open the SDB and confirmed the returned SDB was empty.

(**) Nhân viên thực hiện: kiểm tra đúng khách hàng và chữ ký, gỡ phong tỏa các tài khoản liên quan, hoàn trả chìa khóa ngăn tủ về kho và cập nhật sổ sách.
Processing staff: who checked and verified customer’s signature, removed holdcode on relevant accounts, returned SDB keys to the storage, and updated registration book.